

Số: **220/2023/QĐST-DS**

Thành phố Huế, ngày 22 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 258/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B; Địa chỉ: 210 T, phường T1, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T –Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Kinh Đ, ông Bùi Hữu Q, Bà Nguyễn Thị T1.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Bạch M, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 28 T2, phường T3, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Quang P, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 28 T2, phường T3, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Bạch M và ông Lê Quang P phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền nợ gốc 10.020.000 đồng và số tiền nợ lãi: 6.294.992 đồng; tổng cộng là 16.314.992 đồng (Bằng chữ: Mười sáu triệu ba trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi hai đồng).

2.2. Phương án trả nợ và thời gian trả nợ: Bà Trần Thị Bạch M và ông Lê Quang P có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên chậm nhất vào ngày

10/10/2023.

Kể từ ngày 12/8/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án khi Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% án phí là $(16.314.992 \text{ đồng} \times 5\%) : 2 = 407.874 \text{ đồng}$. Bà Trần Thị Bạch M chịu toàn bộ án phí.

Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 416.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006179 ngày 23/6/2023 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT – Huế (Phòng KTNV&THA);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Nam